TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2020/QĐST- HNGĐ	*Đại Từ, ngày 16 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Duy Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hợp

2. Bà Hoàng Thị Trọng

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 212, 213, 235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 379/2019/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc ly hôn.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị D, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm C, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Mai Văn L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm Đ, xã K, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị D và anh Mai Văn L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung Mai Công Đ, sinh ngày 18/12/2008 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Mai Thanh T, sinh ngày

06/7/2016 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D tự nguyện chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0013063, ngày 04/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyệnĐại Từ;
- Chi cụcTHADS huyện Đại Từ;
- UBND xã Khôi Kỳ;
- Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

VŨ DUY CHINH